

Số 53 /KH-THYB

Tam Điệp, ngày 29 tháng 9 năm 2021

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2021 - 2022

Năm học 2021-2022 tiếp tục tăng cường quán triệt thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đổi mới giáo dục tiểu học; là năm học toàn ngành tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kép với mục tiêu vừa tích cực thực hiện các giải pháp phòng chống dịch Covid-19 đang diễn biến phức tạp, vừa xây dựng kế hoạch dạy học bảo đảm an toàn và hoàn thành chương trình giáo dục đối với cấp tiểu học.

Căn cứ Quyết định số 653/QĐ-UBND ngày 06/8/2021 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Ninh Bình; Chỉ thị số 800/CT-BGDĐT ngày 24/8/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Chỉ thị về thực hiện nhiệm vụ năm học 2021 – 2022 ứng phó với dịch COVID-19, tiếp tục thực hiện đổi mới, kiên trì mục tiêu chất lượng giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Hướng dẫn số 452/PGD-TH ngày 09 tháng 9 năm 2021 của phòng Giáo dục - Đào tạo TP Tam Điệp về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2021 – 2022;

Căn cứ Kế hoạch số 474/PGD-TH ngày 19 tháng 9 năm 2021 của phòng Giáo dục - Đào tạo TP Tam Điệp về việc Triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2021 – 2022;

Căn cứ tình hình thực tế địa phương và nhà trường, Trường tiểu học Yên Bình xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 cụ thể như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kế hoạch là cơ sở để tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học 2021 - 2022 đảm bảo khoa học, chủ động, đạt kết quả cao nhất.

- Kế hoạch phải bám sát nhiệm vụ trọng tâm năm học 2021 - 2022 theo sự chỉ đạo của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT, của Sở GD&ĐT, của Thành ủy, HĐND, UBND, phòng GD-ĐT thành phố Tam Điệp và tình hình thực tiễn của đơn vị, tập trung các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, hướng tới mục tiêu đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, dân chủ hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế.

2. Yêu cầu

- Nội dung kế hoạch phải toàn diện, cụ thể, khả thi, chỉ rõ những nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ đặc thù của ngành, nhà trường huy động công sức, trí tuệ của tập thể, cá nhân trong đơn vị tham gia xây dựng sự nghiệp giáo dục của địa phương ngày càng ổn định và phát triển vững chắc, tạo ra phong trào thi đua thực chất, lành mạnh, góp phần tạo nguồn nhân lực cho đất nước.

- Kế hoạch xác định đúng và triển khai đầy đủ nhiệm vụ năm học làm cơ sở cho nhà trường thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học 2021 - 2022.

B. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH ĐƠN VỊ

I. Đặc điểm tình hình đơn vị và địa phương

1. Đặc điểm địa phương

Phường Yên Bình nằm phía Đông Bắc thành phố Tam Điệp. Phường có 7 tổ dân phố, diện tích tự nhiên là 462.92ha, dân số 4422 người/1341 hộ. Kinh tế của phường chủ yếu là nông nghiệp. Cơ sở hạ tầng giao thông xây dựng, quản lý đô thị được quan tâm đầu tư. Văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân ổn định và không ngừng cải thiện.

2. Thực trạng nhà trường

Trường tiểu học Yên Bình được thành lập ngày 22 tháng 6 năm 2017 theo Quyết định số 1110/QĐ-UBND của Ủy ban Nhân dân thành phố Tam Điệp. Trường có đủ 5 khối lớp với 389 học sinh/10 lớp.

*Quy mô trường, lớp, học sinh

Lớp 1		Lớp 2		Lớp 3		Lớp 4		Lớp 5		Cộng	
Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
2	75	2	93	2	72	2	89	2	60	10	389

* Cán bộ quản lý, giáo viên:

Tổng số (CBGVNV)			Số trong Biên chế			Trình độ đào tạo (GH, GV trong biên chế)				Chủng loại giáo viên (biên chế, hợp đồng)				
TS	Biên chế	Hợp đồng	GH	GV	NV	ĐH	CĐ	THSP	Dưới THSP	Âm nhạc	Mỹ thuật	Thể dục	Tin học	Ng. ngữ
23	20	3	2	16	4	14	2	0	0	1	1	1	2	2

* Cơ sở vật chất:

Tổng diện tích m ²	Sân chơi m ²	Bãi tập m ²	Tổng số phòng học	Phòng chức năng	Số bàn ghế (bộ)	Bảng chống loá	Thiết bị dạy học				
							Bộ TB	Máy VT	Máy in	Máy poto copy	Máy chiếu
12657	2950	1113	12	13	280	17	0	24	3	0	3

2.1. Thuận lợi

- Nhà trường đã nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của UBND thành phố Tam Điệp, Đảng ủy, HĐND, UBND phường Yên Bình, phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Tam Điệp; sự giúp đỡ của các ban ngành đoàn thể, các tổ dân phố, nhân dân và phụ huynh học sinh trên địa bàn phường.

- Quy mô trường lớp nhỏ, thuận lợi cho công tác chỉ đạo, quản lý. Công tác xã hội hóa đạt kết quả tốt, cơ sở vật chất nhà trường được đầu tư xây dựng.

2.2. Khó khăn

- Dịch Covid-19 diễn biến phức tạp ảnh hưởng không nhỏ đến việc thực hiện nhiệm vụ năm học của nhà trường.

- Trường mới thành lập, cơ sở vật chất còn nhiều khó khăn. Còn 1 giáo viên hợp đồng ngắn hạn nên tâm lý chưa thật yên tâm công tác. Một bộ phận nhỏ phụ huynh chưa thực sự yên tâm, tin tưởng nhà trường.

- Đội ngũ giáo viên không đồng bộ, cơ cấu không hợp lý theo yêu cầu nhiệm vụ.

- Dân số độ tuổi của phường chưa nhiều, số lượng học sinh ít khó khăn cho mọi hoạt động của nhà trường.

II. Những kết quả đã đạt được trong năm học 2020 - 2021

1. Phổ cập giáo dục

Làm tốt công tác duy trì và nâng cao chất lượng PCGD tiểu học mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2.

- Đảm bảo chuẩn phổ cập GDTH mức độ 3. XMC đạt mức độ 2.

- Số trẻ em 6 tuổi vào lớp 1 là 97/97 học sinh đạt tỷ lệ 100%.

- Số trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học 66/66 học sinh đạt 100%.

2. Cơ sở vật chất, xây dựng trường chuẩn quốc gia

Nhà trường đã tham mưu với các cấp tăng cường cơ sở vật chất để đảm bảo các yêu cầu của trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ I; xây mới phòng thường trực bảo vệ, 250 m² nhà xe học sinh, lát 5000m² sân, mua mới 5 máy vi tính, 4 giá để đồ cuối lớp, lắp rèm và các bảng biểu 4 phòng học mới; thay lại hệ thống điện, lắp camera an ninh... Tổng huy động đầu tư CSVC, trang thiết bị: 2 tỷ (Bình quân 5,4 triệu/HS); trường có đủ phòng học và phòng chức năng, các phòng này được đầu tư đủ trang thiết bị dạy và học, 100% bàn ghế học sinh đạt chuẩn; học sinh có đủ tài liệu, sách giáo khoa theo quy định.

3. Chất lượng giáo dục toàn diện

3.1. Chất lượng giáo dục

**. Kết quả học tập:*

- Hoàn thành Tốt, Hoàn thành: 369 em, đạt 99.2%
- Chưa hoàn thành : 2 em, đạt 0.8%

**. Năng lực, phẩm chất:*

- Tốt, Đạt: 369 em, đạt 99.2%
- Cần cố gắng: 2, đạt 0.8%

3.2. Chương trình lớp học

- Hoàn thành: 369 em, đạt 99.2%
- Chưa hoàn thành: 2, đạt 0.8%

4. Kết quả khen thưởng năm học

4.1. Học sinh

- Giấy khen cấp trường: 342 em, đạt 65%
- Giấy khen cấp trên 20 em, đạt 5.3%

*** Kết quả một số Hội thi, kỳ thi**

- Cấp tỉnh: 9 giải

+ Cuộc thi Trạng nguyên Tiếng Việt cấp tỉnh : 5 giải: 1 giải Nhất, 3 giải Nhì, 1 giải KK)

+ Trạng nguyên toàn tài cấp tỉnh: 4 giải Nhì

- Cấp thành phố: 2 giải

Giao lưu An toàn giao thông cấp thành phố đạt 1 giải Nhất, 1 giải Ba

- Cấp trường: 151 giải:

+ Trạng nguyên Tiếng Việt: 79 giải (8 giải nhất, 15 giải Nhì, 16 giải Ba, 40 giải KK);

+ Trạng nguyên toàn tài: 17 giải (2 giải nhất, 4 giải Nhì, 3 giải Ba, 8 giải KK)

+ Giải Toán bằng TV: 45 giải (7 giải nhất, 9 giải Nhì, 10 giải Ba, 19 giải KK)

+ IOE: 10 giải (3 giải nhất, 4 giải Nhì, 01 giải Ba, 02 giải KK)

- Hơn 300 lượt học sinh tham các cuộc thi vẽ tranh trong năm học 2020-2021. 01 học sinh lọt top 50 học sinh tham dự vòng Chung kết cuộc thi vẽ tranh thiếu nhi: “Ninh Bình quê hương em” năm 2021.

4.2. Giáo viên

- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 01
- UBND thành phố tặng giấy khen: 02

4.3. Nhà trường:

Nhà trường được Chủ tịch UBND thành phố tặng “Giấy khen”.

C. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2021 – 2022

I. Nhiệm vụ trọng tâm và các chỉ tiêu cơ bản

1. Nhiệm vụ trọng tâm

1.1. Triển khai thực hiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) đối với lớp 1, lớp 2 và Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (*Chương trình giáo dục phổ thông 2006*) từ lớp 3 đến lớp 5.

1.2. Chăm lo xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý, thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để có đủ giáo viên, đảm bảo chất lượng dạy học các môn học theo chương trình giáo dục phổ thông, chú trọng chuẩn bị đội ngũ giáo viên dạy lớp 3 trong năm học 2022-2023 nhất là bố trí đủ giáo viên dạy học các môn Tin học và môn Ngoại ngữ; đảm bảo 100% giáo viên dạy học lớp 3 được bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT.

1.3. Tiếp tục thực hiện rà soát, dự báo quy mô phát triển giáo dục, tham mưu xây dựng trường, lớp học phù hợp, thuận lợi và đáp ứng nhu cầu người học; tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có; khắc phục tình trạng trường lớp có số lớp học và sĩ số học sinh/lớp vượt quá quy định, 100% học sinh học được học 2 buổi/ngày theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đáp ứng mục tiêu giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

1.4. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

1.5. Chuẩn bị tốt các điều kiện để triển khai thực hiện các hoạt động dạy học, đa dạng các hình thức tổ chức để khắc phục, ứng phó với tác động của dịch Covid-19 đang diễn biến phức tạp; chủ động có các phương án, kịch bản cụ thể để tổ chức dạy học phù hợp với tình hình dịch bệnh và khả năng đáp ứng của cơ sở giáo dục và điều kiện thực tế của người học; tổ chức xây dựng kho học liệu điện tử phù hợp để sẵn sàng

thực hiện tổ chức dạy học trực tuyến, dạy học qua truyền hình trong điều kiện dịch diễn biến phức tạp phải thực hiện giãn cách xã hội để đảm bảo thực hiện theo phương châm “tạm dừng đến trường nhưng không dừng học tập” của ngành Giáo dục.

2. Chỉ tiêu cơ bản

2.1. Công tác duy trì sĩ số và phát triển phổ cập giáo dục

- Tỷ lệ duy trì sĩ số đạt 100%
- Huy động 100% trẻ 6-14 tuổi đến trường.
- Giữ vững các tiêu chuẩn đạt chuẩn phổ cập GDTH mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2.

2.2. Chính trị - tư tưởng

- 100% cán bộ, quản lý, giáo viên, nhân viên chấp hành tốt Quy định đạo đức nhà giáo; Luật Công chức, Luật Viên chức; đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước.

- Phấn đấu 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc các quy định về đạo đức nhà giáo; không vi phạm đạo đức nhà giáo; không vi phạm pháp luật, Luật cán bộ công chức, viên chức.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện tốt Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị (khóa XII) về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, cuộc vận động “*Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*”, thực hiện tốt phong trào thi đua “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*” và các phong trào thi đua của ngành.

- 100% cán bộ, giáo viên, học sinh xây dựng và thực hiện nếp sống văn minh đô thị; thực hiện nghiêm túc quy tắc ứng xử của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh.

2.3. Dạy và học:

- 100% giáo viên thực hiện nghiêm túc chương trình, kế hoạch dạy học.

- 100% giáo viên dạy lớp 1,2 thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 4/9/2020, giáo viên dạy lớp 3,4,5 thực hiện đánh giá học sinh theo văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 28/9/2016 của Bộ GDĐT ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học.

- 100% cán bộ, giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng và thực hiện tốt việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học.

- 100% học sinh học 2 buổi/ngày (09 buổi/tuần).

- Chất lượng giáo dục:

* *Các môn học và hoạt động giáo dục:*

98.5% học sinh được đánh giá: Hoàn thành Tốt, Hoàn thành.

** Năng lực, phẩm chất:*

100% học sinh được đánh giá: Tốt, Đạt

** Kết quả khen thưởng năm học:*

50- 70 % học sinh trở lên được khen thưởng cuối năm học.

** Chương trình lớp học:*

+ 98,5% học sinh hoàn thành chương trình lớp học.

+ 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.

** Kết quả một số hội thi, kỳ thi:*

Phần đầu có học sinh đạt giải cao trong các “sân chơi” trí tuệ.

2.4. Xây dựng các điều kiện

- Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nghiên cứu các văn bản của Đảng, Nhà nước, ngành, địa phương liên quan đến công tác giáo dục.

- Thực hiện nghiêm phòng chống dịch Covid-19, triển khai tốt công tác an ninh, an toàn trường học, chỉnh trang trường lớp; xây dựng các phương án dạy học thích ứng với việc phòng chống dịch covid – 19, đặc biệt chuẩn bị các phương án dạy – học trực tuyến...

- Tham mưu sửa chữa khu 8 phòng cũ, nhà vệ sinh giáo viên, tăng cường trang thiết bị dạy học hiện đại.

- Mua bổ sung sách giáo khoa, tài liệu tham khảo.

- Sửa chữa bảo dưỡng máy tính phòng Tin học.

- Cán bộ quản lý, giáo viên được tập huấn bồi dưỡng dạy học theo chương trình GDPT 2018. Tham gia các lớp tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ, về đổi mới GDTH của Bộ GDĐT, Sở GDĐT, Phòng GDĐT tổ chức.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phối kết hợp ba môi trường giáo dục.

- Tích cực áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý, quản trị nhà trường,

2.5. Quản lý và thi đua:

- 100% số cán bộ, giáo viên sử dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy.

- Tổ chức 7 chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học.

- Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra nội bộ, đảm bảo 100% số giáo viên được kiểm tra toàn diện hoặc chuyên đề trong năm học.

- Thực hiện thông tin báo cáo kịp thời.

- Xếp loại viên chức: HTXSNV: 70%; HTTNV: 30%.
- Xếp loại chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học: Loại tốt và loại khá: 85% trở lên.
- Xếp loại chuẩn Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng: Loại Khá trở lên: 100%.
- 100% CBQL và GV thực hiện đúng với quy chế chuyên môn đánh giá học sinh đúng với thực tế, tham gia bồi dưỡng thường xuyên.
- Làm tốt công tác phát triển Đảng trong nhà trường, phấn đấu trong năm học kết nạp mới 1 đảng viên mới.
- Các phong trào thi đua khác:
 - + Trường được duy trì công nhận Trường học thân thiện - Học sinh tích cực; An toàn trường học được đảm bảo.
 - + 100% học sinh được giáo dục phòng chống đuối nước, an toàn giao thông, an toàn trường học...
 - + 100% Thiếu niên, Nhi đồng tham gia phong trào hoạt động của Đội.
 - + 100% học sinh tham gia các HĐNG lên lớp, HĐTN mà nhà trường tổ chức tại trường.
- Tập thể: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Cá nhân: Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở: 01 – 2 đồng chí; Lao động tiên tiến, giấy khen của Chủ tịch UBND thành phố: 15 đồng chí

II. Nhiệm vụ cụ thể và các giải pháp thực hiện

1. Chủ động thực hiện các giải pháp khắc phục tác động của dịch Covid-19

1.1. Đối với học sinh lớp 1 và lớp 2

Chỉ đạo giáo viên chủ động liên hệ và hướng dẫn cha mẹ học sinh phối hợp tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện địa phương, nhà trường và gia đình; lựa chọn những nội dung cần thiết để hướng dẫn cha mẹ học sinh tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh ở nhà; khảo sát, nắm bắt thông tin đầy đủ về học sinh lớp 1, lớp 2 trên địa bàn để tham mưu chính quyền địa phương có phương án hỗ trợ kịp thời, phù hợp đối với học sinh gặp khó khăn, gia đình không thể hỗ trợ các em học tập trong thời gian ở nhà; sẵn sàng cho kịch bản dạy học trực tiếp khi học sinh trở lại trường học tập và có phương án tăng cường riêng cho đối tượng học sinh gặp khó khăn.

Tổ chức dạy học trực tuyến với hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh lớp 1, lớp 2, đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống phần mềm, học liệu dạy học trực tuyến; giáo viên được hướng dẫn sử dụng phần mềm; cha mẹ học sinh được thông báo lịch học, hướng dẫn sử dụng và chuẩn bị các điều kiện để phối hợp cùng giáo viên hỗ trợ học sinh.

Xây dựng thời khóa biểu khoa học, phù hợp, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các môn học, thời lượng dạy học trong tiết học/buổi học, thời điểm tổ chức học trong ngày và trong tuần, không gây áp lực đối với học sinh; ưu tiên dạy học môn Tiếng Việt và môn Toán; thực hiện sắp xếp các chủ đề học tập, sử dụng kho học liệu điện tử kèm theo các bộ sách giáo khoa; kho bài giảng điện tử để xác định các nội dung có thể tổ chức dạy học trực tuyến.

Khuyến khích học tập qua truyền hình trong chuyên mục “Dạy Tiếng Việt lớp 1” đã được Bộ GDĐT phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam (VTV7) xây dựng để giúp học sinh lớp 1 học phần Học vần được phát trên sóng (kênh) VTV7 và các ứng dụng khác bắt đầu từ ngày 06/9/2021.

1.2. Đối với học sinh lớp 3, lớp 4 và lớp 5

Sử dụng hiệu quả kho học liệu sẵn có, tổ chức dạy học bằng các phương án phù hợp với từng đối tượng, đảm bảo thực hiện theo phương châm “tạm dừng đến trường nhưng không dừng học tập” của ngành Giáo dục.

Thực hiện sắp xếp các chủ đề học tập, xác định các nội dung có thể tổ chức dạy học trực tuyến hoặc hướng dẫn cho học sinh tự học. Tổ chức dạy học trực tuyến đảm bảo yêu cầu cần đạt, chuẩn kiến thức kỹ năng của chương trình, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, kỹ năng của giáo viên, khả năng tiếp thu, lĩnh hội và đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi của học sinh.

2. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông; đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

2.1. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1 và lớp 2

Thực hiện nghiêm túc Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2 theo các văn bản hướng dẫn đã được Bộ GDĐT ban hành. Cụ thể:

- Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, tham mưu với các cấp có thẩm quyền cấp đủ thiết bị dạy học và bổ sung giáo viên đảm bảo đủ tỷ lệ (*1.5GV/lớp*), cân đối về chủng loại (*dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục*) theo quy định.

- Thực hiện tốt việc dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc (*Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Giáo dục thể chất, Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật), Hoạt động trải nghiệm*), các môn học tự chọn (*Tiếng Anh*) theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Thực hiện dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; tối thiểu là 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh

được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện; sắp xếp thời khóa biểu khoa học, đảm bảo hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh.

- Tổ chức tốt các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày theo nhu cầu, sở thích của học sinh trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh. Việc tổ chức được thực hiện trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; Tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ, đọc sách thư viện, giáo dục kỹ năng sống...

2.2. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5 trên cơ sở Chương trình giáo dục phổ thông 2006 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh để chủ động tiếp cận với Chương trình giáo dục phổ thông 2018, cụ thể:

- Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh, thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh.

- Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh; tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh.

- Đảm bảo đủ 1 phòng học/lớp, đủ các phòng chức năng. Tham mưu đầu tư thiết bị dạy học tối thiểu, tỷ lệ giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định và tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cho học sinh.

- Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 để học sinh được chuẩn bị học lớp 6 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT (Công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 của Bộ GDĐT).

2.3. Nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh và Tin học

a) Dạy học tiếng Anh

- Chương trình: Triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo hướng dẫn tại Công văn 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 của Bộ GDĐT đảm bảo đủ thời lượng 02 tiết/tuần.

- Tiếp tục triển khai Chương trình thí điểm Tiếng Anh cấp Tiểu học đối với 100% học sinh lớp 3, lớp 4 và lớp 5 (đặc biệt ở lớp 5); thời lượng 4 tiết/ tuần theo Quyết định 3321/QĐ-BGDĐT ngày 12/8/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tiếp cận Chương trình môn Tiếng Anh theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 một

cách linh hoạt, phù hợp để tạo tâm thế sẵn sàng cho học sinh học lên lớp 6 theo chương trình mới.

- Thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh; tập trung vào đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập; bài kiểm tra cuối học kỳ cần có đủ cả bốn kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết theo quy định.

- *Tài liệu, sách giáo khoa:*

- + Lớp 1, lớp 2: sử dụng bộ sách I Learn Smatrt Start.

- + Lớp 3, 4, 5: thực hiện theo Công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013.

- Chỉ đạo giáo viên tham gia có chất lượng các buổi sinh hoạt chuyên môn liên trường; tạo điều kiện cho giáo viên phát triển chuyên môn, cho học sinh có môi trường sử dụng, thực hành tiếng Anh; tạo các sân chơi, giao lưu tiếng Anh.

b) Dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học

- 100% học sinh khối 3,4,5 học Tin học; tiếp tục thực hiện dạy học môn Tin học các lớp 3,4,5 theo hướng dẫn tại Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 và Công văn số 5087/BGDĐT ngày 21/12/2018 của Bộ GD&ĐT.

- Khuyến khích học sinh tham gia các sân chơi để phát hiện và bồi dưỡng năng lực tin học, tư duy khoa học máy tính, hình thành và nuôi dưỡng đam mê khoa học, công nghệ cho học sinh.

- Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; tạo điều kiện để giáo viên bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, từng bước được chuẩn hóa để tổ chức dạy học Tin học theo CTGDPT 2018 từ năm học 2022-2023.

2.4. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh

a) Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

- Thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh, vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

- Tiếp tục triển khai dạy học mô hình trường học mới từ lớp 3 đến lớp 5 theo Công văn số 4068/BGDĐT-GDTrH ngày 18/8/2016 và Công văn số 3459/BGDĐT-GDTrH ngày 08/8/2017; dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột theo Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013, dạy học Mỹ thuật theo Công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016 của Bộ Giáo dục.

- Tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn thông qua dự giờ, nghiên cứu bài học theo Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020.

- Trong năm học 2021-2022 tổ chức 7 chuyên đề:

b) Thực hiện đổi mới đánh giá học sinh tiểu học

- Chỉ đạo giáo viên đánh giá học sinh lớp 1, lớp 2 theo quy định tại Thông tư 27/TT-BGDĐT ngày 4/9/2020 về Quy định đánh giá học sinh tiểu học; từ lớp 3 đến lớp 5 tiếp tục thực hiện theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/4/2014 và Thông tư số 22/2016 ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT.

- Sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

- Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học một cách nghiêm túc, khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định.

3. Đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đáp ứng thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018

3.1. Bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên trường học. Đặc biệt là tiếp tục bồi dưỡng đội ngũ thực hiện chương trình GD phổ thông 2018.

- Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn hiệu trưởng đảm bảo thực chất, gắn với thi đua khen thưởng để tạo động lực; bảo đảm số lượng, cơ cấu và chất lượng đội ngũ đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

- Thực hiện nghiêm túc bồi dưỡng các Mô đun về phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường trong năm 2021. Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán các môn học để hỗ trợ đồng nghiệp; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường, liên trường. Dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 3 năm học 2022-2023 để tập trung bồi dưỡng đảm bảo theo quy định.

- Tham mưu với UBND thành phố điều động, bổ sung giáo viên bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên, đáp ứng yêu cầu triển khai CTGDPT 2018. Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết 102/NQ - CP ngày 03/7/2020 của Chính phủ về giải pháp đối với biên chế sự nghiệp giáo dục và y tế.

- Tạo điều kiện để những giáo viên chưa đạt chuẩn đi bồi dưỡng, nâng cao trình độ đảm bảo theo Nghị định 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 và Luật Giáo dục 2019 về chuẩn đào tạo của giáo viên.

3.2. Công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ nhà trường.

- Thành lập Ban kiểm tra nội bộ theo đúng qui định của ngành, phân cấp công tác kiểm tra cho từng bộ phận.

- Chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghiêm túc Công văn hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ thanh, kiểm tra năm học 2021-2022 của SGD-ĐT, PGD-ĐT.

- Xây dựng công tác kiểm tra ngay từ đầu năm. Việc kiểm tra phải được tiến

hành thường xuyên, định kì, đột xuất.... theo kế hoạch kiểm tra.

- Thực hiện việc kiểm tra một cách công bằng, khách quan, tư vấn giúp đỡ, thúc đẩy và kiểm tra lại sau kiểm tra kiến nghị.

- Tổ chức kiểm tra theo đúng kế hoạch, nhằm thúc đẩy trong mọi hoạt động của các tổ chuyên môn, cá nhân trong nhà trường.

- Xây dựng, triển khai tổ chức thực hiện kế hoạch, hồ sơ kiểm tra nội bộ đảm bảo đúng, đủ theo quy định.

3.3. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học và hoạt động thư viện; ứng dụng công nghệ thông tin. Đầu tư CSVC tiếp tục thực hiện chương trình GD phổ thông 2018.

Tham mưu các cấp quản lý sửa chữa các phòng học đã xuống cấp; xây dựng khu vệ sinh giáo viên, cấp thiết bị vận động cho học sinh...; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị trong tổ chức các hoạt động giáo dục, kiên quyết không để tình trạng “*thiết bị đến trường mà không ra lớp*”; xây dựng kế hoạch mua sắm bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình; thường xuyên kiểm tra độ an toàn của các công trình để có biện pháp khắc phục.

3.4. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

- củng cố, duy trì nâng cao chất lượng trường chuẩn Quốc gia mức độ 1, từng bước tăng cường nguồn lực tiếp cận với kiểm định chất lượng giáo dục và trường chuẩn quốc gia mức độ 2.

- Thực hiện công tác tự đánh giá, xây dựng và thực hiện kế hoạch kiểm định theo lộ trình, đảm bảo đúng theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT.- Xây dựng kế hoạch, phân công cụ thể cho các thành viên từng bước hoàn thiện việc thu thập thông tin minh chứng, hoàn thiện báo cáo tự đánh giá 5 tiêu chuẩn theo Thông tư số 17/2018/TT-BGD-ĐT ngày 22/8/2018 Thông tư ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học, của Bộ GD&ĐT, của Cục KT&KĐCLGD của nhà trường vào cuối học kỳ và cuối năm học. đảm bảo khoa học, chính xác, đúng quy định.

3.5. Đổi mới công tác quản lý, quản trị; công tác thi đua, khen thưởng trong nhà trường

- Thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính trong nhà trường; thực hiện nghiêm túc Quyết định số 39/2021-HĐND ngày 29/7/2021 của HĐND tỉnh về quy định các khoản thu dịch vụ, phục vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Công văn 1046/SGDĐT-KHTC ngày 27/8/2021, về việc thực hiện các khoản thu, chi trong trường học năm học 2021-2022; Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT

ngày 03/8/2018 của Bộ GD-ĐT Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 15/2017/TT-BGDĐT ngày 09/6/2017 của Bộ GD-ĐT Ban hành thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông, Công văn 8499/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 10/12/2012, đặc biệt Hiệu trưởng trực tiếp giảng dạy bình quân 02 tiết/tuần, phó hiệu trưởng trực tiếp giảng dạy 04 tiết/tuần có đầy đủ hồ sơ, minh chứng đúng theo quy định.

- Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT; thực hiện nghiêm túc Quy chế dân chủ, chế độ chính sách cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và người học đúng, đủ, kịp thời, chính xác theo quy định.

- Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định Quy tắc ứng xử trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên; Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GD&ĐT Ban hành Điều 21/2020/TT-BGDĐT 31/7/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành giáo dục.

- Tiếp tục rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy học. Đặc biệt sử dụng thông tin CSDL ngành, Website của trường.

4. Duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện công bằng trong giáo dục

4.1. Rà soát, xây dựng kế hoạch phát triển quy mô lớp học, học sinh

Xây dựng kế hoạch phát triển sát với thực tế, rà soát, đánh giá lại điều kiện CSVC, thiết bị dạy học hiện có; tham mưu với UBND phường có lộ trình sửa chữa, nâng cấp, bổ sung điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 ban hành Quy định tiêu chuẩn CSVC các trường MN, TH, THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học, Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông, đảm bảo điều kiện thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 và những năm học tiếp theo; Bảo đảm nguyên tắc thuận lợi cho việc học của học sinh gắn với các điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018; khắc phục tình trạng trường học có diện tích nhỏ, hẹp không đủ diện tích theo quy định, trường học có quy mô lớp học và sĩ số học sinh/lớp vượt quá quy định.

4.2. Duy trì nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ

- Tham mưu với lãnh đạo chính quyền địa phương kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- củng cố, duy trì và nâng cao kết quả phổ cập GDTH mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2 theo Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

4.3. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ nhận thức chậm, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

a) Đối với trẻ khuyết tật, trẻ nhận thức chậm, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

- Tích cực huy động trẻ khuyết tật trẻ nhận thức chậm, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn có khả năng học tập đến trường.

- Chỉ đạo giáo viên quan tâm đặc biệt đến những học sinh có khó khăn trong học tập.

b) Đối với học sinh dân tộc thiểu số:

Tham mưu với UBND phường thực hiện chính sách đối với các học sinh dân tộc thiểu số có hoàn cảnh khó khăn

5. Công tác chính trị tư tưởng, các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các cuộc vận động và phong trào thi đua

5.1. Thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua do ngành GD phát động.

Triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo các cấp, xây dựng kế hoạch, quyết định thành lập các ban chỉ đạo và triển khai thực hiện tới 100% cán bộ GV, HS Chỉ thị số 05 - CT/TW của Bộ chính về “học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh”, tiếp tục thực hiện các cuộc vận động “*Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*”. Phong trào thi đua “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*” và các phong trào thi đua của ngành.

5.2. Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp và hoạt động trải nghiệm

- Xây dựng và quản lý tốt môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, lành mạnh, dân chủ, chất lượng và bình đẳng.

- Tăng cường thực hiện tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khoá theo hướng dẫn tại Công văn 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019; tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực; giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục kỹ năng tài chính cá nhân; dạy học tích hợp dung giáo dục pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và văn hóa giao thông vào chương trình chính khóa; tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào dạy học các môn học, hoạt động trải nghiệm.

- Tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày cho học sinh lớp 1, 2 và các lớp 3, 4, 5 theo hướng dẫn tại Công văn số 3636/BGDDT-GDTH ngày 26/8/2021.

- Tạo điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, thời gian cho Liên đội nhà trường hoạt động đảm bảo đúng, đủ nội dung của Hội đồng Đội thành phố, về Chương trình công tác Đội và phong trào thiếu nhi năm học 2021-2022.

- Nhà trường tổ chức các sân chơi, phát hiện tài năng, thành lập các đội tuyển theo năng khiếu, thể mạnh của học sinh như: Bóng đá nam, đá cầu (nam, nữ), điền kinh, Aerobic, cờ vua...

- Tích cực tuyên truyền tham gia BHTT, BHYT đúng quy định có hiệu quả.

5.3. Công tác an ninh, an toàn trường học; phòng chống dịch Covid-19

- Xây dựng kế hoạch và chủ động thực hiện thực hiện kế hoạch phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước.... cho học sinh; tham gia giao lưu giáo dục kỹ năng tham gia giao thông an toàn trong trường tiểu học cấp thành phố.

- Xây dựng phương án dạy học đáp ứng yêu cầu phòng chống dịch Covid – 19 năm học 2021-2022; tăng cường các biện pháp phòng ngừa, ứng phó với dịch bệnh, đặc biệt là dịch bệnh Covid-19.

5.4. Tham gia các cuộc thi, hội thi, giao lưu và phong trào văn nghệ thể dục thể thao

- Khuyến khích, động viên để có nhiều học sinh tham gia các các sân chơi trí tuệ: Trạng Nguyên tiếng Việt, thi giải toán, tiếng Anh qua internet, Cuộc thi Câu lạc bộ Toán tuổi thơ, An toàn giao thông... Cuộc thi do các cơ quan phối hợp Bộ GD&ĐT tổ chức.

- Đẩy mạnh công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao, y tế trường học. Khuyến khích học sinh, giáo viên tham gia các cuộc thi do phòng, sở giáo dục tổ chức (giải bơi học sinh tiểu học, giải cầu lông giáo viên, kể chuyện tấm gương đạo đức Bác Hồ...)

5.5. Công tác truyền thông

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, ngành GD&ĐT về đổi mới và phát triển giáo dục. Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông về tổ chức thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mà trọng tâm là thực hiện đổi mới lớp 1, 2 và công tác chuẩn bị đối với lớp 3 từ năm học 2022-2023.

- Tuyên truyền về những kết quả đạt được và những khó khăn của ngành giáo dục để xã hội, nhân dân hiểu và chia sẻ, đồng thuận về chủ trương đổi mới giáo dục, xây dựng kế hoạch truyền thông, phối hợp tốt với các cơ quan báo, đài địa phương, kịp thời cung cấp thông tin để định hướng dư luận, tạo niềm tin trong

xã hội, trong nhân dân.

- Phát huy vai trò giáo viên chủ nhiệm, tổ khối chuyên môn trong tổ chức truyền thông.

- Quản lý, sử dụng có hiệu quả trang Website của nhà trường. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm chỉ đạo đưa tin, bài, văn bản, hình ảnh của tập thể, cá nhân, các hoạt động của trường lên trang Website đảm bảo đúng quy định và chịu trách nhiệm trước pháp luật. (Phân công nhiệm vụ cho đ/c PHT, văn thư và thư ký HĐ chịu trách nhiệm hàng tháng viết bài và đưa lên trang Web).

- Tổ chức tập huấn cho cán bộ chuyên trách truyền thông nhằm nâng cao kỹ năng phát ngôn và cung cấp thông tin về giáo dục.

- Khuyến khích nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết, đưa tin về các hoạt động của ngành, gương người tốt, việc tốt... để tạo sức lan tỏa trong cộng đồng.

5.6. Các danh hiệu thi đua cá nhân, tập thể.

- Thành lập Hội đồng thi đua khen thưởng; Lên kế hoạch thi đua cho cả năm học và từng đợt.

- Tổ chức phong trào thi đua trên tinh thần tự nguyện, tự giác, dân chủ, công khai, công bằng.

- Tổ chức cho CBGV, NV đăng kí thi đua vào đầu năm học.

- Tiếp tục xây dựng nguồn kinh phí khen thưởng các phong trào thi đua, kết hợp động viên tinh thần với động viên vật chất kịp thời.

- Thành lập Hội đồng hỗ trợ phong trào viết và áp dụng SKKN.

III. Tổ chức thực hiện

1. Công tác phối hợp chỉ đạo, lãnh đạo của các tổ chức đoàn thể

*** Chi bộ:**

- Lãnh đạo hoạt động của nhà trường đúng kế hoạch đã xây dựng và đạt hiệu quả cao trong mọi mặt hoạt động.

- Làm tốt công tác xây dựng và phát triển đảng viên, tăng cường bồi dưỡng rèn luyện đạo đức phẩm chất cách mạng cho cán bộ giáo viên.

- Chú trọng việc phát huy năng lực, tinh thần trách nhiệm của đảng viên trong công việc.

*** Ban chấp hành Công đoàn**

- Phối hợp với BCHCĐ thực hiện tốt Hội nghị CB, CC đầu năm. Theo đúng CV hướng dẫn tại công văn thực hiện Quy chế dân chủ và tổ chức Hội nghị CB, CC, VC năm học 2021-2022.

- Duy trì hoạt động của Ban thanh tra trường học.

- Phối hợp với Ban thi đua nhà trường phát động các đợt thi đua dạy tốt, học tốt. Hỗ trợ chính quyền đặc lực trong mọi công tác, hoàn thành nhiệm vụ chung của trường.

*** Đoàn Thanh niên**

- Chỉ đạo BCH ĐTN Cộng sản Hồ Chí Minh triển khai và thực hiện có hiệu quả HD số 22/HD/TWĐTN ngày 28/6/2013 và công căn số 748/SGD&ĐT Ninh Bình về thực hiện Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

- Chỉ đạo Đoàn Thanh niên tổ chức thực hiện có hiệu quả chương trình số 07/CTr-HĐĐ ngày 05/9/2019 về chương trình công tác đội và phong trào thiếu nhi năm học 2021-2022.

- củng cố và tăng cường hoạt động của Chi đoàn. Đoàn viên TNCS HCM phải thực sự là lực lượng xung kích đi đầu trong mọi hoạt động của nhà trường.

- Trực tiếp hướng dẫn Đội TNTP HCM trong các hoạt động.

- Giới thiệu cho Đảng những Đoàn viên ưu tú.

*** Liên đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh**

- Tổ chức tốt các hoạt động ngoài giờ lên lớp cho học sinh theo chủ điểm hoạt động của hội đồng đội thành phố Tam Điệp.

- Xây dựng và duy trì tốt việc thực hiện các nề nếp hoạt động Đội. Tăng cường giáo dục đạo đức và ý thức tự quản cho học sinh trong mọi hoạt động.

- Thực hiện xây dựng trường học An toàn, trường học Thân thiện - Học sinh tích cực.

*** Công tác y tế trường học**

- Chỉ đạo nhân viên y tế tiếp tục tổ chức thực hiện Chỉ thị 23/2006/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc Tăng cường công tác Y tế trường học; Quyết định 4458/QĐ-BGD&ĐT ngày 22/8/2007 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy định về. Xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích trong nhà trường một cách hiệu quả.

- Chỉ đạo nhân viên Y tế nghiên cứu và tổ chức thực hiện nghiêm túc thông tư 13/2016/TTLT-BYT-BGD&ĐT Thông tư quy định về công tác y tế trường học.

- Chỉ đạo nhân viên y tế thường xuyên tuyên truyền và triển khai các chủ trương của Đảng, Nhà nước, Chỉ thị của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT, Thông tư liên Bộ về y tế trường học.

- Chỉ đạo nhân viên y tế thường xuyên tổ chức các hình thức phù hợp triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và các dịch bệnh khác; tuyên truyền về phòng, chống tệ nạn xã hội xâm nhập vào nhà trường. Triển khai thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả 5 biện pháp phòng chống tai nạn thương tích cho

học sinh.

- Tổ chức giáo dục, tuyên truyền phòng, chống một số bệnh như: Dịch cúm, Sốt xuất huyết, bệnh mắt hột, các bệnh về răng miệng, bệnh giun sán, phòng chống lao, phòng chống bướu cổ... và một số bệnh dịch khác.

- Vận động 100% số HS tham gia BHYT; 70-100% học sinh tham gia BHTT.

2. Phân công nhiệm vụ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên (phụ lục đính kèm)

3. Lịch công tác trọng tâm tháng (phụ lục đính kèm)

Trên đây là kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2021 – 2022 của Trường tiểu học Yên Bình, đề nghị các tổ chức cá nhân trong nhà trường triển khai và thực hiện nghiêm túc, hiệu quả.

Nơi nhận:

- PGĐT TP.Tam Điệp;(để b/c)
- Lãnh đạo UBND P.Yên Bình (để b/c);
- P.hiệu trưởng (để t/h)
- Các tổ chuyên môn (để t/h)
- Lưu V thư./.

HIỆU TRƯỞNG

Đỗ Thị Bích Vân

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CÁN BỘ QUẢN LÝ, GIÁO VIÊN VÀ NHÂN VIÊN NĂM HỌC 2021-2022

1. Đ/c Đỗ Thị Bích Vân - Hiệu trưởng:

Phụ trách chung, hội đồng trường, trực tiếp lãnh đạo các mặt công tác: chuyên môn, phổ cập GD XMC; Công tác thi đua khen thưởng, phong trào giáo dục thể chất, Y tế trường học; Phê duyệt các loại kế hoạch; quy hoạch nhân sự; kế hoạch tài chính; xây dựng trường đạt MCLTT, đạt chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng giáo dục; thiết bị thư viện, văn thư; Trực tiếp phụ trách Tổ 1, tổ văn phòng, thanh tra. KTTD, KTCĐ tổ 1. Ký Giáo án, KHGD tổ 1, Duyệt học bạ khối 1, khối 5.

2. Đ/c Đỗ Thị Loan - Phó Hiệu trưởng.

Phụ trách công tác chuyên môn; Phổ cập GD; CSVC; phụ trách Tổ 2,3; tổ 4,5.

KTTD, KTCĐ, Ký Giáo án, KHGD tổ 2,3, tổ 4,5, Duyệt học bạ khối 2,3,4.

3. Đ/c Đoàn Xuân Luyện : Kế toán

Quản lý các loại hồ sơ sổ sách theo quy định về tài chính – kế toán; tham mưu với lãnh đạo dự trù kinh phí theo quy định về sử dụng NSNN; rút và quyết toán các khoản lương, phụ cấp, hoạt động, kịp thời; lập các loại báo cáo tháng, quý, năm về tình hình sử dụng NSNN theo đúng thời gian; theo dõi quá trình nâng lương của giáo viên để làm hồ sơ nâng lương kịp thời cho CB, GV, NV; kết hợp với Chủ tịch công đoàn cập nhật và kết sổ bảo hiểm đúng đối tượng và thời gian; quản lý, cập nhật hồ sơ viên chức của đơn vị; bảo quản, theo dõi, kiểm kê tài sản vào cuối năm học và năm hành chính, Bảo hiểm con người.

4. Đ/c Bùi Thị Thùy Linh: Thủ quỹ, văn thư.

5. Đ/c Nguyễn Thị Nga: Thư viện, thiết bị:

6. Đ/c Lê Thị Hồng Mai: Y tế học đường

7: Thư ký hội đồng, Hội đồng trường: Lê Thị Hồng Mai

8. Đ/c Đỗ Thị Ly: TPT Đội

9. Các tổ chuyên môn:

*** Tổ 1(5 đồng chí)**

- Đ/c Nguyễn Thị Thanh Tú - 1A - TT

- Đ/c Vũ Thị Oanh – 1B

- Đ/c Đỗ Thị Ly – GV ÂN

- Đ/c Vũ Thị Hồng – GV MT

- Đ/c Tống Đức Toàn– GV Tiếng Anh

*** Tổ 2,3 (7 đồng chí)**

- Đ/c Phạm Thu Hà – 2A - TP
- Đ/c Phạm Thị Thanh Huyền – 2B - TT
- Đ/c Phạm Thị Phương – 3A
- Đ/c Mai Thị Hà – 3B
- Đ/c Tạ Thị Thu - GVTD
- Đ/c Bùi Thị Hoa – GV Tin
- Đ/c Nguyễn Thị Nụ – GV Tin

*** Tổ 4,5 (6 đồng chí)**

- Đ/c Ngô Thanh Bổng – 4A
- Đ/c Trịnh Thị Kim Ái.- 4B
- Đ/c Phạm Thị Ngân – 5A - TT
- Đ/c Tạ Thị Hồng - 5B
- Đ/c Vũ Thảo Nhi – GV Tiếng Anh
- Đ/c Nguyễn Thị Nga - Thư viện

*** Tổ Văn phòng (3 đồng chí)**

- Đ/c Đoàn Văn Luyện – Kế toán - TT
- Đ/c Bùi Thị Thuy Linh – VT,TQ
- Đ/c Lê Thị Hồng Mai - Y tế

LỊCH CÔNG TÁC TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2021 – 2022

Tháng năm	Công việc trọng tâm	Điều chỉnh, bổ sung	Người phụ trách	Đánh giá
8/ 2021	- Họp Ban chỉ đạo PCGD. - Điều tra phổ cập, đối khớp số liệu với các cấp học, lên thống kê - Hoàn thành tổ chức kiểm tra lại, xét lên lớp cho học sinh rèn luyện thêm trong hè; bị điều kiện cho năm học 2021-2022. - Tổ chức cho học sinh lớp 1 tựu trường ngày 23/8/2021, lớp 2, 3, 4, 5 tựu trường và học chương trình năm học mới - Xây dựng Kế hoạch giáo dục năm học 2021-2022 - Chuẩn bị tốt các điều kiện cho ngày toàn dân đưa trẻ đến trường - ngày khai giảng năm học mới. - Hoàn thiện việc tu sửa, xây dựng CSVN và các điều kiện cho năm học mới. - Nhận các loại hồ sơ, sổ sách và biểu mẫu cho năm học mới. - Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng cán bộ giáo viên - Chỉ đạo thực hiện đúng kế hoạch thời gian năm học. - Thành lập Hội đồng thi đua khen thưởng, Hội đồng tư vấn. Các tổ chuyên môn		HT PHT HT HT HT HT HT	
9/ 2021	- Tổ chức tốt lễ khai giảng năm học mới, Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường. - Chỉ đạo ổn định nề nếp D – H. - Các tổ chuyên môn thảo luận thống nhất chỉ tiêu phấn đấu để xây dựng kế hoạch năm học, kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học 2020- 2021, duyệt với PGD, UBND phường Yên Bình.. - Tổ chức rà soát thiết bị trường học theo danh mục tối thiểu. - Tổ chức dạy chương trình ATGT, đạo đức HCM khối 4, giáo dục lối sống lớp 1 từ tuần 2 tháng 9, dạy Mỹ thuật theo phương pháp Đan Mạch ở tất cả các khối lớp từ tuần 1. - Chuyên đề dạy Toán 2 - Tổ chức tuyên truyền ATTH - Tham gia các lớp chuyên đề, bồi dưỡng do		HT HT PHT HT PHT HT- PHT	

	PGD, SGD tổ chức. - Duyệt phân công chuyên môn, thời khóa biểu với phòng giáo dục - Thu nhận, xử lý thông tin, báo cáo đầu năm học. - Khuyến khích học sinh tham gia các sân chơi trí tuệ: - Hoàn thiện hồ sơ phổ cập, lên báo cáo thống kê phổ cập đầu năm học. Tự kiểm tra công nhận lại PCGD TH mức độ 3, XMC mức độ 2. - Triển khai thu các loại hình bảo hiểm tự nguyện, thu BHYT - Kiểm tra nội bộ, HĐSP nhà giáo theo kế hoạch.		PHT HT PHT HT PHT PHT HT	
10/ 2021	- Phát động hội học, hội giảng đợt I. - Tham gia các lớp chuyên đề về triển khai thực hiện chương trình GDPT mới. - Giáo viên học tập các văn bản về đánh giá HS - Tổ chức Hội nghị cán bộ công chức, Hội nghị CMHS; đại hội liên đội. - Thực hiện kế hoạch BDTX và tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng cán bộ giáo viên. - Chuyên đề Tiếng Việt 2, HĐTN - Phát động tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời. - Chỉ đạo công đoàn tổ chức kỷ niệm ngày phụ nữ Việt Nam 20/10 - Kiểm tra nội bộ, HĐSP nhà giáo theo kế hoạch.		HT HT – PHT PHT PHT HT PHT PHT HT CTCĐ	
11/ 2021	- Phát động phong trào thi đua dạy tốt học tốt lập thành tích chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11. - Chỉ đạo tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm 20/11. - Sơ kết phong trào thi đua chào mừng ngày nhà giáo VN 20/11 và hội giảng đợt 1. - Chuẩn bị các điều kiện đón đoàn kiểm tra PCGD, XMC của tỉnh. - Chuẩn bị các điều kiện tham gia Hội khỏe Phù Đổng cấp thành phố - Kiểm tra nội bộ, HĐSP nhà giáo theo kế hoạch.		HT HT- PHT PHT HT CTCĐ PHT	
12/ 2021	- Xây dựng ngân hàng đề các khối lớp. - Hoàn thành chương trình HKI, Chỉ đạo ôn tập kiểm tra học kì I. - Tổ chức chuyên đề Địa lý lớp 4 - Đánh giá học sinh HKI, xử lý thông tin, báo		PHT PHT PHT HT- PHT	

	cáo cuối kỳ I. - Các bài viết gửi về truonghocketnoi.edu.vn . - Chuẩn bị các điều kiện đón đoàn kiểm tra PCGD, XMC của Bộ - Kiểm kê tài sản cuối năm 2020 - Than gia giao lưu ATGT cấp thành phố. - Kiểm tra nội bộ, HĐSP nhà giáo theo kế hoạch.		HT PHT PHT HT PHT	
1/ 2022	- Tổ chức tốt lễ sơ kết học kỳ I và triển khai nhiệm vụ học kỳ II. - Tham gia các lớp bồi dưỡng về triển khai thực hiện chương trình GDPT mới.. - Tập huấn đội tuyển và tham gia giao lưu tài năng Tiếng Anh cấp trường, cấp thành phố. - Tổ chức chuyên đề Toán lớp 3 - Rà soát, kiểm kê trẻ sinh năm 2015, xây dựng kế hoạch huy động HS vào lớp 1 năm học 2021 - 2022. - Dạy thực nghiệm tài liệu GDĐP lớp 3 - Đánh giá tiêu chí thi đua HKI. - Kiểm tra nội bộ, HĐSP nhà giáo theo kế hoạch.		HT HT PHT PHT HT PHT HT	
2/ 2021	- Tổ chức tốt lễ kỷ niệm ngày thành lập Đảng 3/2. Phát động phong trào hội học, hội giảng đợt 2 từ 3/2 đến 26/3. - Hội thảo đổi mới PPDH và thực hiện thông tư mới về đánh giá học sinh tiểu học của BGD. - Tổ chức giao lưu Tài năng Tiếng Anh. Cấp trường, Tham gia giao lưu cấp thành phố - Tổ chức chuyên đề Lịch sử lớp 5. - Tổ chức cho giáo viên và học sinh nghỉ Tết Nguyên đán đúng kế hoạch, an toàn, tiết kiệm. Phát động phong trào hưởng ứng Tết trồng cây trong nhà trường. - Duy trì nề nếp học tập trong và sau tết Nguyên đán. - Kiểm tra nội bộ, HĐSP nhà giáo theo kế hoạch.		HT PHT HT HT – PHT PHT HT HT PHT	
3/ 2022	- Xây dựng kế hoạch phát triển số lượng năm học 2021- 2022 - Kiểm tra chất lượng các môn văn hóa giữa kỳ II. - Triển khai kế hoạch viết sáng kiến kinh nghiệm năm học 2018-2019 - Tổ chức chuyên đề Tiếng Anh lớp 4.		HT PHT HT PHT CTCĐ	

	- Tổ chức kỷ niệm ngày 8/3, ngày 26/3. - Tham gia giao lưu sân chơi trí tuệ cấp thành phố - Chuẩn bị các điều kiện để thực hiện Chương trình GDPT mới. - Kiểm tra nội bộ, HĐSP nhà giáo theo kế hoạch.		HT – PHT	
4/2022	- Rà soát lại việc thực hiện chương trình, các tổ chuyên môn lên đề cương ôn tập cuối năm, duyệt với ban giám hiệu. - Xét duyệt SKKN cấp trường để đánh giá. - Tham gia giao lưu sân chơi trí tuệ cấp tỉnh, cấp quốc gia. - Tham dự và tổ chức chuyên đề nghiệm thu bàn giao chất lượng học sinh - Đón đoàn KT công nhận thư viện trường học, “THTT, HSTC”. - Thống kê phổ cập cuối năm học. - ĐK tài liệu học tập năm học 2020-2021 cho HS - Kiểm tra nội bộ, HĐSP nhà giáo theo kế hoạch.		PHT HT PHT HT HT PHT HT HT	
5/2022	- Chỉ đạo các khối lớp hoàn thành chương trình giảng dạy và giáo dục năm học. - Kiểm tra việc nghiệm thu, bàn giao chất lượng giáo dục học sinh; xét HTCTTH cho học sinh khối 5. - Đánh giá, xếp loại thi đua cuối năm. - Đánh giá Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng theo chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng. - Đánh giá GV theo chuẩn nghề nghiệp GVTH. - Họp phụ huynh cuối năm. - Tổng kết năm học, hoàn tất các công việc cuối năm, bàn giao học sinh về địa bàn dân cư nghỉ hè. - Xử lý thông tin cuối năm học. - Xây dựng kế hoạch phòng chống bão lụt và trực hè. - ĐK hồ sơ năm học 2022-2023. - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.		HT HT HT HT HT HT HT HT	
6/2022	- Xét duyệt lên lớp, Ôn tập, bồi dưỡng cho những học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp học - Phân công trực hè, thu nhận, xử lý thông tin, giải quyết các đề nghị của GV, phụ huynh HS. - Hoàn thành hồ sơ thi đua nộp PGD. - Hoàn thành thông tin báo cáo cuối năm học;		HT HT HT HT	

7/2022	- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng hè 2021, dự các lớp tập huấn tại Bộ, Sở, Thành phố. - Chuẩn bị đạo công tác tuyển sinh lớp 1 năm học 2021-2022.		HT HT	
8/2022	- Tham mưu với địa phương xây dựng, hoàn thành sửa chữa CSVN chuẩn bị cho năm học mới. - Chỉ đạo kiểm tra lại đối với HS chưa HTCT lớp học; Tổ chức ôn tập, xét HTCTTH lần 2 cho HS lớp 5 theo KH của Sở. - Tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn do Bộ, Sở tổ chức		HT PHT HT	

BIÊN BẢN**Về việc duyệt Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2021 – 2022
Đối với Trường tiểu học Yên Bình****I. Thời gian:**

Ngày 24 tháng 9 năm 2021

II. Địa điểm:

Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Tam Điệp

III. Thành phần :

1) Phòng giáo dục

-.....

-.....

-.....

-.....

2) Trường tiểu học

- Bà Đỗ Thị Bích Vân – Hiệu trưởng

- Bà Đỗ Thị Loan – Phó Hiệu trưởng

IV. Nội dung duyệt:

1) Các đồng chí lãnh đạo, chuyên viên PGD nghiên cứu dự thảo Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2021 – 2022 Trường tiểu học Yên Bình

2) Một đồng chí trong Ban giám hiệu trường trình bày những nét cơ bản dự thảo Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của nhà trường năm học 2021 – 2022.

3) Tiến hành trao đổi, thảo luận và thống nhất một số chỉ tiêu cơ bản đối với nhà trường như sau:

3.1 100% cán bộ, quản lí, giáo viên, nhân viên chấp hành tốt Quy định đạo đức nhà giáo; Luật Công chức, Luật Viên chức; đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng,

Nhà nước.

3.2. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt công tác phòng chống dịch, trọng tâm là dịch Covid-19.

3.3. Thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo; tổ chức thực hiện nội dung dạy học theo hướng tiếp cận CTGDPT 2018; dạy học theo mô hình trường học mới, dạy

học Mỹ thuật theo PP mới, theo PP bàn tay nặn bột; lớp 1, lớp 2 thực hiện theo CTGDPT 2018; Sử dụng hiệu quả thư viện than thiện.

3.4. Thực hiện đúng quy định về đánh giá, khen thưởng học sinh: lớp 1, lớp 2 thực hiện theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020; từ lớp 3 đến lớp 5 theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/4/2014 và Thông tư số 22/2016 ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT;

+ 98,5 % học sinh hoàn thành chương trình lớp học.

+ 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.

+50% - 70% học sinh được khen thưởng cuối năm học

3.5. 100% học sinh học 2 buổi/ ngày; Tổ chức cho học sinh lớp 3, 4, 5 được học Tiếng Anh 4 tiết/tuần, lớp 1,2 học 2 tiết/tuần; dạy tin học từ lớp 3 đến lớp 5.

3.6. Duy trì, củng cố, nâng cao chất lượng KĐGD và trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1; nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục và cơ sở vật chất; 100% học sinh được sử dụng bàn đôi, ghế đơn; có thiết bị trên sân tập, công trình vệ sinh giáo viên, học sinh đảm bảo.

3.7. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có, ứng dụng mạnh mẽ CNTT trong dạy học và quản lý giáo dục, khai thác thường xuyên trang mạng trường học kết nối, trang web nhà trường thông tin trên hệ thống thông tin điện tử cập nhật chính xác;

3.8. 100% cán bộ quản lý, giáo viên dự hội nghị, hội thảo, chuyên đề, tập huấn, bồi dưỡng đúng, đủ thành phần, thời gian và tham gia tích cực các hoạt động.

3.9. Duy trì và nâng cao kết quả phong trào thi đua “xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”; Thực hiện nghiêm túc quy tắc ứng xử của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh; Nâng cao hiệu quả tổ tư vấn tâm lý học đường.

3.10. Thực hiện nghiêm túc kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học; quản lý tài chính, quy chế công khai, thông tin, báo cáo, sử dụng Website, VNPT, ban hành văn bản đúng quy định.

3.11. Công tác thi đua, khen thưởng

- Tập thể: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

+ Chi bộ: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

+ Công đoàn cơ sở xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

+ Liên đội: Vững mạnh xuất sắc.

- Cá nhân:

+ Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở: 01

- + Lao động tiên tiến, giấy khen của Chủ tịch UBND thành phố: 02
- + Số sáng kiến được Hội đồng khoa học thành phố công nhận: 02
- + Xếp loại CBCC,VC: HTXSNV: 10 đ/c, HTTNV: 12 đ/c, HTNV: 2 đ/c
- + Xếp loại HT, PHT diện Thường trực quản lý: Hiệu trưởng: HTTNV; Phó hiệu trưởng: HTTNV

V. Kết luận:

Nhà trường căn cứ vào các chỉ tiêu cơ bản, tích cực tham mưu và phối hợp với các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội, Ban đại diện cha mẹ học sinh, tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả để đạt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Biên bản lập thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau và mỗi bên giữ 01 bản.

Nơi nhận:

- Phòng GDF&ĐT (để b/c)
- ĐU,UBND phường (để b/c);
- BDDCMHS (phối hợp);
- Công đoàn trường;
- Tổ trưởng cm; GV (t/
- Lưu: hồ sơ, VT./.

HIỆU TRƯỞNG



Đỗ Thị Bích Vân